TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 08 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 110/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2025, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị **Ngô Thị C**, sinh năm: 1983; địa chỉ: tổ 2, khu P, phường Y, tỉnh Quảng Ninh.

**** Bị đơn:*** Anh **Lê Văn V**, sinh năm: 1980; địa chỉ: tổ 2, khu P, phường Y, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị C và anh Lê Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về con chung:*** Chị Ngô Thị C có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung tên là Lê Đức C, sinh ngày 04/02/2020 và Lê Đức T, sinh ngày 04/02/2020, cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Lê Văn V có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung tên là Lê Đức M, sinh ngày 08/10/2011 và Lê Xuân Q, sinh ngày 07/3/2014, cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Ngô Thị C và anh Lê Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Ngô Thị C và anh Lê Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con. Chị Ngô Thị C và anh Lê Văn V cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

**** Về án phí:*** Chị Ngô Thị C tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001503 ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh; chị C được hoàn trả lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 2 - Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2 - Quảng Ninh;
- UBND phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh (Nơi ĐKKH);
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thiên Nga